

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 368/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 20/4/2023
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Đẹp

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Dũng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Thu- Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại Phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 856/2022/TLST-HNGĐ ngày 05/7/2022 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 59/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21/3/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Bùi Thị Diễm M**, sinh năm 1998; (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh P**, sinh năm 1996; (vắng mặt)

Địa chỉ: Số E, ấp F, xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn ly hôn, các bản tự khai, các biên bản tại Tòa án nguyên đơn là bà Bùi Thị Diễm M trình bày:

Bà và ông Nguyễn Minh P quen nhau và tự nguyện kết hôn vào năm 2019 được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 07/2019 ngày 07/01/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình chung sống chúng sống bà M ông P hạnh phúc hơn 2 năm đầu. Sau đó thì bà M ông P phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung nguyên nhân do ông P hay ghen

tuông và nói những lời nói xúc phạm bà M. Vì bị xúc phạm nhiều lần nên đầu năm 2021 bà M và con trai là bé Nguyễn Minh Q đã chuyển về nhà ba mẹ đẻ của bà M ở tại số H ấp B, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng. Bà M và ông P đã ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Bà M và ông P đã tự hòa giải nhiều lần và được sự khuyên giải của hai bên gia đình, đã cho nhau cơ hội để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành. Cuộc sống hôn nhân của bà M ông P lâm vào bế tắc, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy bà M yêu cầu Tòa giải quyết cho bà được ly hôn với ông P.

- Về con chung: Bà M ông P có 01 con chung tên Nguyễn Minh Q, sinh ngày 07/02/2019. Bà M yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Minh Q, sinh ngày 07/02/2019. Bà M không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại bà M làm công nhân thu nhập hơn 7.000.000 (Bảy triệu)đồng /1 tháng, cũng tùy tháng có tăng ca, làm thêm thì thu nhập của bà tăng thêm. Bà M và trẻ Nguyễn Minh Q đang ở nhà của cha mẹ đẻ, có chỗ ở và có cha mẹ phụ giúp nên cuộc sống của mẹ con bà rất ổn định.

- Về nợ chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Bà Bùi Thị Diễm M tự nguyện nộp.

Ngoài ra bà Bùi Thị Diễm M không có yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn là ông Nguyễn Minh P: Ông P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo về việc thu thập tài liệu, chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng ông P không đến Tòa án giải quyết vụ án và cũng không gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ Luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại các điều 70, 71 của Bộ Luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định tại các điều 70, 72 của Bộ Luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp ly hôn và bị đơn cư trú tại huyện H nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Nguyễn Minh P đã được tổng đạt, niêm yết thông báo thụ lý vụ án; thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo về việc thu thập tài liệu, chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

Bị đơn không nộp tài liệu, chứng cứ và văn bản ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn. Tòa án căn cứ tài liệu chứng cứ nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án đã thu thập theo khoản 1 Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án.

[3]. Về yêu cầu của đương sự:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu của bà Bùi Thị Diễm M về việc xin ly hôn với ông Nguyễn Minh P, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2019 ngày 07/01/2019 do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì quan hệ hôn nhân giữa bà Bùi Thị Diễm M và ông Nguyễn Minh P là hợp pháp. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Minh P vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai, không giao nộp tài liệu chứng cứ, không đưa ra ý kiến, yêu cầu. Điều đó cho thấy ông P không thiết tha hàn gắn, níu kéo tình cảm vợ chồng, chăm sóc con chung và xây dựng gia đình hạnh phúc. Hôn nhân phải trên cơ sở nam nữ tự nguyện thương yêu, xây dựng, vun đắp hạnh phúc gia đình, nếu không thì việc duy trì hôn nhân cũng chỉ là hình thức. Theo nguyên đơn trình bày thì thời gian đầu kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống hạnh phúc. Năm 2021 thì giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do ông P ghen tuông và nói những lời nói xúc

phạm vợ. Đời sống chung không hòa hợp, vợ chồng không thể tìm được tiếng nói chung. Dù cố gắng hàn gắn, nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Căn cứ Điều 19 của Luật hôn nhân và Gia đình thì “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*” thì mục đích hôn nhân mới đạt được. Nhận thấy, hôn nhân của bà Bùi Thị Diễm M và ông Nguyễn Minh P đang ở trong tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử xét yêu cầu xin ly hôn của bà Bùi Thị Diễm M và ông Nguyễn Minh P là có cơ sở chấp nhận.

[3.2]. Về con chung: Xét yêu cầu của bà Bùi Thị Diễm M về việc xin được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 07/02/2019 và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ bản sao giấy khai sinh số 82/2019 do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/02/2019 thì xác định bà Bùi Thị Diễm M là mẹ và ông Nguyễn Minh P là cha của trẻ Nguyễn Minh Q. Bà Bùi Thị Diễm M khai và xác nhận thông tin về cư trú ngày 01/8/2022 của công an xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thì trẻ Nguyễn Minh Q hiện đang sống tại địa phương cùng mẹ. Căn cứ hợp đồng lao động và phiếu chi lương của Công ty TNHH T có cơ sở xác định thu nhập của bà M ổn định đảm bảo cho việc nuôi con và ông P cũng không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng con. Căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình, để không làm xáo trộn cuộc sống của trẻ thì việc giao trẻ Nguyễn Minh Q cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà M tự nguyện không yêu cầu ông P cấp dưỡng, ông P cũng không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của bà M và không xem xét thêm.

[3.3]. Về tài sản và nợ chung: Bà M khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông P không có ý kiến gì về tài sản. Do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến của bà M và không xem xét thêm.

[3.4]. Về án phí: Án phí sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng, bà M nộp.

Đối với phân phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa về việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã nhận định đúng về thủ tục tố tụng và phân tích đúng nội dung của vụ án và đưa ra ý kiến giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Bùi Thị Diễm M.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Diễm M được ly hôn với ông Nguyễn Minh P.

2. Về con chung: Giao trẻ Nguyễn Minh Q, sinh ngày 07/02/2019 cho bà Bùi Thị Diễm M trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận ý kiến của bà Bùi Thị Diễm M về việc không yêu cầu ông Nguyễn Minh P cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp lạm dụng việc thực hiện quyền này để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Điều 86 Luật hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chưa thành niên của người không trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Bùi Thị Diễm M về việc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Án phí đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng, bà Bùi Thị Diễm M phải nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Bùi Thị Diễm M đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0039764 ngày 05/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn. Bà Bùi Thị Diễm M đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Bùi Thị Diễm M và ông Nguyễn Minh P được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND H. Hóc Môn;
- Chi cục THADS H. Hóc Môn;
- UBND xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn;
- TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Hương